

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

“Chính sách và giải pháp phát triển nhân lực khoa học công nghệ trẻ trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam trong giai đoạn 2021-2030”

Mã số: DTĐLXH.07/22

Thuộc:

- Chương trình *(tên, mã số chương trình)*:
- Khác *(ghi cụ thể)*:

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về chính sách và giải pháp phát triển nhân lực khoa học công nghệ trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- Thực trạng nguồn nhân lực khoa học công nghệ trẻ trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các yếu tố tác động và nguyên nhân chi phối đến sự phát triển nhân lực khoa học công nghệ trẻ ở nước ta từ khi thực hiện Luật KH&CN năm 2013.
- Đề xuất các giải pháp phát triển nhân lực khoa học công nghệ trẻ trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nước ta giai đoạn 2021-2030.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Đặng Vũ Cảnh Linh

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Nghiên cứu Truyền thống và Phát triển

5. Tổng kinh phí thực hiện: 3.700,0 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.700,0 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 26/12/2022

Kết thúc: 25/6/2025

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền: 25/10/2025

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh thực hiện đề tài	Cơ quan công tác
1	TS. Đặng Vũ Cảnh Linh	Chủ nhiệm	Viện Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam
2	TS. Nguyễn Phú Trường	Thư ký khoa học	Vụ Dân chủ và cơ quan nhà nước, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương
3	PGS.TS. Đoàn Triệu Long	Thành viên chính	Học viện Chính trị khu vực III, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh
4	PGS.TS. Bùi Quang Tuấn	Thành viên chính	Hội Khoa học kinh tế Việt Nam
5	TS. Đỗ Thị Kim Anh	Thành viên chính	Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững, Viện Hàn Lâm Khoa học Xã hội Việt Nam
6	TS. Nguyễn Việt Hòa	Thành viên chính	Vụ Khoa học và Công nghệ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương
7	TS. Đoàn Trường Thụ	Thành viên chính	Tạp chí Cộng sản
8	PGS.TS. Vũ Mạnh Lợi	Thành viên chính	Viện Nghiên cứu Truyền thống và Phát triển, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam
9	TS. Nhạc Phan Linh	Thành viên chính	Viện Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam
10	ThS. Bùi Thị Thu Ngân	Thành viên chính	Viện Nghiên cứu Truyền thống và Phát triển - Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam
11	NCS. Hồ Hồng Nguyên	Thành viên chính	Ban Công tác hội quần chúng, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam

Số TT	Họ và tên	Chức danh thực hiện đề tài	Cơ quan công tác
12	TS. Lương Minh Huân	Thành viên chính	Viện Phát triển Doanh nghiệp, Liên Đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
I	Các sản phẩm chính									
1.1	Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài		x			x			x	
1.2	Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài		x			x			x	
1.3	Dự thảo Đề án đề xuất với chính phủ về Tuyển chọn, bố trí nhân lực khoa học công nghệ trẻ trong một số doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nước ta giai đoạn 2021 -2030		x			x			x	
1.4	Các báo cáo khuyến nghị		x			x			x	
II	Các sản phẩm trung gian									
2.1	Báo cáo kết quả điều tra 9 tỉnh		x			x			x	
2.2	Báo cáo tổng kết nội dung 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn về nghiên cứu chính sách và giải pháp phát triển nguồn nhân lực khoa học công nghệ trẻ trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ		x			x			x	
2.3	Báo cáo tổng kết nội dung 2: Thực trạng nguồn nhân lực khoa học công nghệ trẻ trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nước ta hiện nay		x			x			x	
2.4	Báo cáo tổng kết nội dung 3: Các yếu tố tác động và nguyên nhân chi phối sự phát triển nguồn nhân lực khoa học công nghệ trẻ trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nước ta sau khi thực hiện Luật Khoa học và công nghệ 2013		x			x			x	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
2.5	Báo cáo tổng kết nội dung 4: Cơ sở khoa học và thực tiễn đề xuất các mô hình tăng cường hợp tác giữa tổ chức khoa học công nghệ, nhân lực khoa học công nghệ trẻ và doanh nghiệp vừa và nhỏ trong phát triển nhân lực khoa học công nghệ trẻ trong doanh nghiệp vừa và nhỏ		x			x			x	
2.6	Báo cáo tổng kết nội dung 5: Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát triển nhân lực khoa học công nghệ trẻ trong một số doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nước ta giai đoạn 2021-2030		x			x			x	
2.7	3 cuốn kỷ yếu của 3 Hội thảo khoa học		x			x			x	
III	Sản phẩm dạng II									
3.1	01 bài báo khoa học đăng tạp chí quốc tế (Scopus Q2).		x			x			x	
3.2	07 bài báo khoa học đăng tạp chí trong nước	x			x			x		
3.3	Bản thảo 01 cuốn sách chuyên khảo từ kết quả nghiên cứu của đề tài		x			x			x	
3.4	Hỗ trợ đào tạo 1 tiến sỹ và 1 thạc sỹ chuyên ngành xã hội học		x						x	

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

2.1. Đóng góp của đề tài trên phương diện lý luận, thực tiễn

Là một trong những đề tài khoa học được triển khai trên cơ sở tiếp cận liên ngành, sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học hiện đại, kết quả nghiên cứu đề tài đã có những đóng góp về lý luận và thực tiễn mới, đặc biệt trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân học tập, triển khai các Nghị quyết mang tầm lý luận mới của Đảng như Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng

tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân...; góp ý xây dựng và hoàn thiện Dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XIV của Đảng; triển khai thực hiện Luật Khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo (2025).

Kết quả nghiên cứu góp phần xây dựng, hoàn thiện và thực thi Chính sách và giải pháp phát triển nhân lực KH&CN trẻ trong doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam giai đoạn 2021-2030, đặc biệt trong giai đoạn 2025-2030 hướng tới phát huy vai trò to lớn và tiềm năng của đội ngũ nhân lực KH&CN trong nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, áp dụng vào quá trình sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Từ nghiên cứu lý luận và khảo cứu kinh nghiệm các nước trên thế giới, kết quả nghiên cứu khẳng định triết lý phát triển ngày nay cần đặt nhân lực ngang hàng với công nghệ; phát triển nhân lực khoa học và công nghệ trẻ phải được xem là điều kiện tiên quyết để làm chủ các lĩnh vực công nghệ chiến lược như trí tuệ nhân tạo (AI), bán dẫn, dữ liệu lớn, an toàn mạng... Đầu tư cho nhân lực khoa học, công nghệ bảo đảm nền tảng tự chủ công nghệ phù hợp với các quan điểm lý luận mới của Đảng dựa trên khung lý thuyết phát triển mang tính dân tộc và thời đại dựa trên nguyên lý phát triển hài hòa, đồng bộ giữa Con người - Công nghệ - Sản xuất, kinh doanh. Đầu tư vào con người chính là bảo đảm phát triển lực lượng sản xuất hài hòa, không rơi vào tình trạng *“thừa máy móc, thiếu trí tuệ”*, *“thừa công nghệ, thiếu nhân lực”* và cũng là bảo đảm nền tảng lâu dài cho tự chủ, sáng tạo công nghệ và nâng cao sức cạnh tranh quốc gia.

Kết quả nghiên cứu phản ánh năng lực khoa học và công nghệ của khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa hiện nay còn yếu. Tỷ lệ doanh nghiệp có bộ phận nghiên cứu, phát triển (R&D) dưới 5%, tỷ lệ đầu tư cho khoa học và công nghệ chỉ chiếm dưới 1% doanh thu. Số lượng nhân lực khoa học và công nghệ trẻ làm việc trong doanh nghiệp vừa thiếu, chất lượng chưa cao và chưa được sử dụng hiệu quả.

Một trong những nguyên nhân chủ yếu là thiếu các cơ chế, chính sách mang tính đặc thù, đủ mạnh và đủ hấp dẫn để thu hút, phát triển và giữ chân nhân lực khoa học và công nghệ trẻ trong doanh nghiệp. Doanh nghiệp cũng chưa tạo ra môi trường thuận lợi để nguồn nhân lực này phát huy năng lực và cống hiến. Các chính sách hiện hành khi thực hiện còn phân tán, chồng chéo, thiếu khung pháp lý riêng cho nhân lực khoa học và công nghệ nói chung, nhân lực khoa học và công nghệ trẻ nói riêng; thiếu cơ chế ràng buộc trách nhiệm thực hiện giữa các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp; thiếu sự liên kết hiệu quả giữa các viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp, chưa hình thành hệ sinh thái khoa học và công nghệ đủ mạnh, lấy nhân lực khoa học và công nghệ, sáng tạo công nghệ làm trung tâm.

Từ thực tế nghiên cứu, đề tài đề xuất các quan điểm lý luận và giải pháp thực tiễn cần khẳng định rõ và mạnh mẽ hơn triết lý phát triển nhân lực, đặt nhân lực ngang hàng với công nghệ trong phát triển lực lượng sản xuất mới, xem nhân lực khoa học và công nghệ là nhân tố thúc đẩy chuyển giao công nghệ từ khu vực hàn lâm sang khu vực kinh tế. Phát triển nhân lực khoa học và công nghệ trẻ về số lượng, chất lượng phải được xem là điều kiện tiên quyết để làm chủ các lĩnh vực công nghệ chiến lược như trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, dữ liệu lớn, an toàn mạng, công nghệ sinh học, vật liệu mới và năng lượng tái tạo.

Đề tài cũng khuyến nghị các giải pháp chính sách cần thúc đẩy hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) trong doanh nghiệp, nâng tỷ lệ doanh nghiệp có bộ phận R&D hàng năm và phân đầu đạt ít nhất 40% vào năm 2030. Cần chỉ đạo hình thành các trung tâm nghiên cứu, phát triển, đổi mới sáng tạo liên kết vùng, tạo điều kiện để doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa dễ dàng tiếp cận hạ tầng nghiên cứu, vốn đầu tư công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao. Đồng thời, cần chỉ đạo hình thành Hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia, liên kết giữa Nhà nước, Nhà khoa học, Nhà Doanh nghiệp, các tổ chức trung gian lấy nhân lực khoa học và công nghệ làm trung tâm, gồm các cụm đổi mới sáng tạo, mạng lưới chuyên gia trẻ, chương trình cố vấn công nghệ và sản giao dịch ý tưởng công nghệ, tập trung nhà khoa học trẻ, kỹ sư, doanh nhân công nghệ và chuyên gia dữ liệu được đào tạo, trao cơ hội, được thử nghiệm, được tôn vinh và được bảo vệ bằng chính sách. Cần hình thành quỹ hỗ trợ nhân lực khoa học, công nghệ trên cơ sở huy động các nguồn lực xã hội hóa để phát triển về số lượng và nâng cao chất lượng nhân lực khoa học, công nghệ trẻ.

2.2. Đóng góp của đề tài trên phương diện đào tạo, nâng cao năng lực

Việc tổ chức, thực hiện đề tài góp phần nâng cao tiềm lực nghiên cứu, ứng dụng (R&D), nâng cao năng lực tổ chức và quản lý khoa học, triển khai đề tài của cơ quan chủ trì đề tài, các cơ quan phối hợp tham gia đề tài, phục vụ tốt hơn chức năng, nhiệm vụ chuyên môn đặc thù của các cơ quan chủ trì và phối hợp thực hiện đề tài, mở rộng sự liên kết, hợp tác sau khi đề tài kết thúc, đặc biệt trong việc tiếp tục nghiên cứu vận động để đề án đề xuất với Chính phủ về tuyển chọn, bố trí nhân lực khoa học công nghệ trẻ trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nước ta trong giai đoạn 2021 – 2030, đặc biệt là trong 5 năm tới 2025 -2030 sớm được phê duyệt và triển khai trong thực tiễn.

Đóng góp vào việc đào tạo và huấn luyện, nâng cao năng lực chuyên môn đội ngũ cán bộ, chuyên gia, cán bộ kỹ thuật, các nhà nghiên cứu KH&CN trẻ thuộc các cơ quan chủ trì và phối hợp thực hiện đề tài, đặc biệt trong nghiên cứu, ứng dụng (R&D), xây dựng dự thảo đề án đề xuất với Chính phủ về tuyển chọn, bố trí nhân lực khoa học công nghệ trẻ trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nước ta trong giai đoạn 2021 - 2030.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Kết quả nghiên cứu đề tài góp phần đề xuất những quan điểm, mục tiêu, định hướng và giải pháp có tính mới, đột phá, khoa học và thực tiễn, có những kiến nghị cụ thể với doanh nghiệp nhằm hoàn thiện và nâng cao chất lượng đội ngũ nhân lực KH&CN trẻ trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ, từ đó đóng góp cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp. Kết quả nghiên cứu cũng hướng đến các giải pháp kết nối khu vực hàn lâm, nghiên cứu khoa học và doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy các giải pháp chuyển giao công nghệ, đưa kết quả nghiên cứu khoa học vào ứng dụng trong thực tiễn sản xuất, kinh doanh, đem lại hiệu quả kinh tế.

3.2. Hiệu quả xã hội

Kết quả nghiên cứu khoa học chuyên ngành và liên ngành trong nghiên cứu khoa học, góp phần phát triển hệ thống lý luận và thực tiễn của các ngành, chuyên ngành khoa học: quản lý khoa học và công nghệ, quản lý nhân lực, khoa học tổ chức, kinh tế học, chính trị học, xã hội học.... Kết quả nghiên cứu đề tài sẽ được ứng dụng với từng khoa học chuyên ngành với mục đích sử dụng cụ thể, ứng dụng trong công tác giảng dạy, đào tạo chuyên gia khoa học các ngành, phục vụ làm tư liệu tham khảo cho các nhà khoa học.

Cùng với đó, từ góc độ thực tiễn xã hội, các hoạt động nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn đề xuất xây dựng mô hình, xây dựng dự thảo đề án đề xuất với Chính phủ về Tuyển chọn, bố trí nhân lực khoa học công nghệ trẻ trong một số doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nước ta giai đoạn 2021-2030 có ý nghĩa thiết thực trong việc thông qua đội ngũ KH&CN trẻ, tạo cầu nối giữa nhà khoa học và doanh nghiệp, có tác động tích cực trong việc thay đổi nhận thức và hành vi của doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp coi trọng công nghệ, đầu tư cho công nghệ, đầu tư cho nghiên cứu phát triển (R&D), sáng tạo công nghệ mới, tiếp nhận công nghệ cao, đầu tư cho việc tạo nguồn và phát triển nhân lực KH&CN trẻ đón đầu nền kinh tế tri thức.

Đồng thời, qua quá trình thực hiện đề tài, đội ngũ cán bộ tham gia nghiên cứu được rèn luyện và nâng cao năng lực tư duy, phương pháp nghiên cứu và khả năng tổ chức, thực hiện đề án. Ước tính tham gia trực tiếp (thành viên chính và thành viên đề tài) và gián tiếp (cộng tác viên đề tài), từ nghiên cứu lý luận đến tổ chức điền dã, điều tra, khảo sát, xây dựng mô hình, nghiên cứu giải pháp và xây dựng dự thảo đề án có sự tham gia của khoảng hơn 30 tiến sĩ, 50 thạc sĩ và cử nhân thuộc các chuyên ngành Quản lý Khoa học và công nghệ, Kinh tế học, Xã hội học, Luật học, Khoa học quản lý và tổ chức, Khoa học lao động, Khoa học quản lý, phát triển nguồn nhân lực.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ☒ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

☒
☐
☐

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

☐
☒
☐

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

TS. Đặng Vũ Cảnh Linh

**THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG
PGS.TS. Đặng Văn Bài**